|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | **Tên bài** | **Tác giả** | **Nơi công bố**  (Tên tạp chí/nxb đã đăng công trình) | **Năm công bố** |
| 1 | Ứng dụng Viễn thám và GIS xây dựng cơ sở dữ liệu đất lúa phục vụ bảo vệ vùng di sản quốc gia ruộng bậc thang huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang | Trần Quốc Vinh, Chu Đại Việt, Phạm Quý Giang | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn số 8/2019: 136-142 | 2019 |
| 2 | Đánh giá hiệu quả sử dụng đất trồng mía huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. | **Nguyễn Thị Loan, Đào Châu Thu, Lê Thị Giang** | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp số 17(3): 228-236 | 2019 |
| 3 | Đánh giá thực trạng sản xuất cà chua tại một số tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng | TS. Ngô Thị Dung, PGS. TS. Nguyễn Văn Dung | Tạp chí Tài nguyên nước | 2019 |
| 4 | Đánh giá nguy cơ hạn hán huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang bằng công nghệ viễn thám. | Nguyễn Đức Thuận,  Phạm Quý Giang | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam 2018, 16(9): 820-829 | 2018 |
| 5 | Đánh giá khả năng thích hợp đối với các loại sử dụng đất trồng cây mắc ca tại huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông | PGS. Nguyễn Văn Dung | Khoa Học Nông nghiệp Việt Nam | 2018 |
| 6 | Đánh giá tình hình hạn hán tại tỉnh Bình Thuận giai đoạn 1984 - 2016 | TS. Ngô Thanh Sơn | Khoa Học Nông nghiệp Việt Nam | 2018 |
| 7 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh | TS. Phạm Quý Giang | Khoa học và công nghệ Lâm nghiệp số 3, 2018 | 2018 |
| 8 | Estimation of suspended sediment concentration using VNREDSat – 1A multispectral data, a case study in Red River, Hanoi, Vietnam | PGS TS. Lê Thị Giang | Tạp chí Geography, Environment, Sustainability | 2018 |
| 9 | Đánh giá hiện trạng và hiệu quả sử dụng đất sản xuất Nông nghiệp vùng phí nam thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào | Nguyễn Quang Học | Khoa học Nông nghiệp Việt nam | 2018 |
| 10 | Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương | Nguyễn Thị Phương Duyên, Nguyễn Thị Vòng, Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Quang Huy | Khoa học Nông Nghiệp Việt Nam | Số 1/ 2018 |
| 11 | Nghiên cứu tác động của việc thực hiện Dự án tổ hợp trung tâm thương mại, công trình phố Shop-house đến giá đất tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình | Đỗ Thị Tám, Trần Trung Sơn, Trần Trọng Phương, Đỗ Thị Đức Hạnh | Nông nghiệp và phát triển nông thôn | Số 3+4/2018 |
| 12 | Nghiên cứu ảnh hưởng của chính sách thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đến sự phát triển kinh tế xã hội huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh | Đỗ Thị Tám, Đỗ Thị Đức Hạnh, Nguyễn Thị Hồng Hạnh và Đặng Tiến Sĩ | Nông nghiệp và phát triển nông thôn | Số 5/2018 |
| 13 | Đánh giá sự thay đổi sử dụng đất nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu tại huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định | Vũ Thị Thu | Tạp chí Khoa học và Công Nghệ, Đh Thái Nguyên | Số 3/ 2018 |
| 14 | Định hướng sử dụng đất nông nghiệp dưới ảnh hưởng của nước biển dâng huyện Giao thuỷ, tỉnh Nam định đến năm 2030 | Nguyễn Quang Huy | Nông nghiệp và phát triển nông thôn | Số 7/2018 |
| 15 | Kết quả thực hiện quy hoạch sử dụng đất thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc | Đỗ Thị Tám, Đỗ Thị Đức Hạnh, Nguyễn Việt Nhật | Nông nghiệp và phát triển nông thôn | Số 16/2018 |
| 16 | Đánh giá công tác thu hồi đất, giao đất tại một số dự án trên địa bàn huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa | Đỗ Thị Tám, Vũ Thị Xuân, Trịnh Xuân Hạnh, Nguyễn Bá Long | Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp | Số 3/2018 |
| 17 | Tác động của chính sách đất đai đến thu nhập và mức sống của người dân: trường hợp nghiên cứu tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh | Đặng Tiến Sĩ, Đỗ Thị Tám, Đỗ Thị Đức Hạnh, Nguyễn Bá Long | Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp | Số 3/2018 |
| 18 | Development of a Key Performance Indicators System in Urban Planning by Utilizing the Logic Model | *Quyen Thi Lan Phuong, Matsushima Kakuya* | Vietnam Journal of Agriculture Sciences. Sci Ed 2018; 16(2): 861-871. | 2018 |
| 19 | Biện pháp nâng cao chất lượng và xác định lượng phân hữu cơ giun quế thích hợp cho cây cà chua trên đất phù sa sông Hồng | Trần Đức Nhàn, Nguyễn Văn Thao, Nguyễn Thu Hà, Đỗ Nguyên Hải | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 22 – 2018; trang 62-68 | 2018 |
| 20 | Đánh giá tình hình hạn hán tại tỉnh Bình Thuận giai đoạn 1984 – 2016 | Ngô Thanh Sơn, Hoàng Lê Hường, Luyện Hữu Cử, Nguyễn Hữu Thành | Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, 16 (4), 2018, 339-350. | 2018 |
| 22 | [Phát thải khí mê tan từ đất lúa nước được bón vật liệu hữu cơ khác nhau trên đất phù sa sông Hồng](http://tapchi.vnua.edu.vn/wp-content/uploads/2019/01/T%E1%BA%A1p-ch%C3%AD-s%E1%BB%91-7.38-46.pdf) | Nguyễn Đức Hùng, Nguyễn Thọ Hoàng, Nguyễn Hữu Thành | Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, 16 (7), 2018, 662-670. | 2018 |
| 23 | Biện pháp nâng cao chất lượng và xác định lượng phân hữu cơ giun quế thích hợp cho cây cà chua trên đất phù sa sông Hồng | Trần Đức Nhàn, Nguyễn Văn Thao, Nguyễn Thu Hà,Đỗ Nguyên Hải | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 22/2018 | 2018 |
| 24 | Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả thu hồi đất cho phát triển kết cấu hạ tầngtrên địa bàntỉnh Hòa Bình | Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Kim Yến, Phan Thị Thanh Huyền, Bùi Nguyên Hạnh,  Ngô Thị Hà | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Số 22. Tr. 136-145 | 2018 |
| 25 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh | Phan Thị Thanh Huyền,Nguyễn Lê Thục Anh, Phạm Quý Giang, Xuân Thị Thu Thảo | Tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp. Số 3, tr. 105-112 | 2018 |
| 26 | Nghiên cứu sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội | Phan Thị Thanh Huyền, Ma Đức Mạnh | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Số 1. Tr. 9-16 | 2018 |
| 27 | [Xây dựng bản đồ đơn vị đất đai phục vụ đánh giá tiềm năng đất sản xuất nông nghiệp huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh](http://www.tapchikhoahocnongnghiep.vn/uploads/news/2018_03/2_1.pdf). | Trần Xuân Đức,Nguyễn Ngọc Nông, Phan Thị Thanh Huyền | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Số 3+4. Tr. 14-21 | 2018 |
| 28 | Giải pháp hoàn thiện công tác thu hồi đất cho phát triển cơ sở hạ tầng và chỉnh trang đô thị tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định | Nguyễn Thị Thu Hương, Phan Thị Thanh Huyền, Nguyễn Thanh Trà, Phạm Phương Nam | Tạp chí khoa học Nông nghiệp Việt Nam, vol 16 số 8, p753-762. | 2018 |
| 29 | Community forest management in Hoa Binh province: Status and Solutions | Pham Thanh Que, Pham Phuong Nam, Nguyen Nghia Bien | Journal of Forestry Science and Technology no. 5 - 2018. | 2018 |
| 30 | Mô hình định giá đất ở tại phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh | Bùi Nguyên Hạnh, Thái Thị Lan Anh, Trần Ngọc Tiến | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 9 (287), Tr. 29-31. | 2018 |
| 31 | Đánh giá tác động củacông táctạo quỹ đất đến phát triển kinh tế -xã hộivà môi trườngthành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằnggiai đoạn 2011-2015 | Hoàng Phương Anh, Hồ Thị Lam Trà (2018). | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Số 3+4, Tr.47-53 | 2018 |
| 32 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển quỹ đất tại thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh | Nguyễn Trọng Khanh, Hoàng Phương Anh, Hồ Thị Lam Trà | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Số 10, Tr. 25-32 | 2018 |
| 33 | Đánh giá công tác đấu giá quyền sử dụng đất tại huyện Đông Anh - thành phố Hà Nội | Hồ Thị Lam Trà, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Hoàng Xuân Phương | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 13, Tr.114-121 | 2018 |
| 34 | Xây dựng bản đồ trực tuyến cảnh quan Học viện Nông nghiệp Việt Nam | Nguyễn Đức Lộc,Trần Trọng Phương | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | 2018 |
| 35 | Nghiên cứu tác động của việc thực hiện dự án tổ hợp Trung tâm Thương mại công trình nhà phố Shop-house đến giá đất tại Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình | Trần Trọng Phương | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | 2018 |
| 36 | Xây dựng và chia sẻ CSDL giá đất bằng công nghệ GIS tại phương Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. | PGS TS. Lê Thị Giang | Tạp chí Khoa học đất | 2017 |
| 37 | Đánh giá một số tính chất đất trồng mía huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa | PGS.TS Lê Thị Giang | Tạp chí Khoa học đất | 2017 |
| 38 | Nghiên cứu ứng dụng chỉ số thực vật (NDVI) trong xác định biến động diện tích đất trồng lúa huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội | Trần Quốc Vinh, Nguyễn Đức Thuận | Tạp chí Khoa học đất Việt Nam, số 52:93-99 | 2017 |
| 39 | Ứng dụng Viễn Thám và hệ thống thông tin địa lý đánh giá biến động đất đai Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh. | Trần Quốc Vinh | Tạp chí Nông nghiệp và PTNT số 19: 95-102 | 2017 |
| 40 | Ứng dụng hệ thống thông tin địa lí xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất phục vụ công tác quản lí tài chính về đất đai xã Hoa thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An | Trần Quốc Vinh | Tạp chí Khoa học đất Việt Nam, số 50:96-102 | 2017 |
| 41 | Ứng dụng GIS trong quản lý quy hoạch sử dụng đất cấp huyện | Đỗ Thị Loan | Tạp chí của Hội khoa học đất Việt Nam, số 52/2017 | 2017 |
| 42 | Đánh giá chất lượng và định hướng sử dụng đất bãi bồi ven sông Hồng tỉnh Phú Thọ | PGS.TS. Cao Việt Hà | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam | 2017 |
| 43 | Nghiên cứu một số tính chất vật lý của đất xám vùng đồi gò huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang | TS. Luyện Hữu Cử | Khoa học công nghệ Nông nghiệp Việt Nam | 2017 |
| 44 | Đánh giá một số tính chất lý, hoá học đất phù sa của hệ thống đồng bằng sông Hồng ở các loại sử dụng đất | TS. Phan Quốc Hưng | Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn | 2017 |
| 45 | Đánh giá mức độ ô nhiễm kim loại nặng do hoạt động công nghiệp trên đất sản xuất nông nghiệp tại tỉnh Thái Bình | TS. Phan Quốc Hưng | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 2017 |
| 46 | Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Tân Sơn | TS. Phan Quốc Hưng | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 2017 |
| 47 | Đánh giá hàm lượng kim loại nặng trong đất trồng rau và một số chỉ tiêu chất lượng rau ở vùng đất phù sa ngoài đê sông Hồng huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội | TS. Phan Quốc Hưng | Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn | 2017 |
| 48 | Thành phần và số lượng vi sinh vật trong các loại sử dụng đất nông nghiệp ô nhiễm kim loại nặng ven các khu công nghiệp thành phố Hà Nội | TS. Phan Quốc Hưng | Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn | 2017 |
| 49 | Đánh giá ảnh hưởng của địa hình và hình thức sử dụng đất đến tính chất lý, hoá học đất bạc màu ở huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang | TS. Phan Quốc Hưng | Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn | 2017 |
| 50 | Đánh giá một số tính chất đất phục vụ sản xuất rau an toàn tại huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nộ | TS. Phan Quốc Hưng, Ths. Hoàng Quốc Việt | Tạp chí Khoa học nông nghiệp Việt Nam | 2017 |
| 51 | Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên | TS. Phan Quốc Hưng | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 2017 |
| 52 | Kết quả nghiên cứu bước đầu về hiểu biết của người dân về Luật Đất đai | TS. Luyện Hữu Cử, TS. Phan Thị Thanh Huyền | Tạp chí Nông nghiệp và PTNT | 2017 |
| 53 | Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý để xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất xã Hoa Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An | TS. Trần Quốc Vinh | Khoa học đất | 2017 |
| 54 | Ứng dụng Viễn Thám và hệ thống thông tin địa lý đánh giá biến động đất đai Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh | TS. Trần Quốc Vinh | Tạp chí Nông nghiệp và PTNT | 2017 |
| 55 | Building a dataBase for financial management of land at Ninh Hiep Commune, Gia Lam district Ha noi city. | TS. Lê Thị Giang | Khoa học nông nghiệp Việt nam | 2017 |
| 56 | Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) xây dựng bản đồ đơn vị đất đai phục vụ đánh giá đất thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh | TS. Phạm Văn Vân | Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp | 2017 |
| 57 | Giải pháp hoàn thiện việc thực hiện quyền của người sử dụng đất tại huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên | TS. Phạm Phương Nam (đồng tác giả) | Tạp chí Khoa học Đất | 2017 |
| 58 | Giải pháp nâng cao thu nhập từ rừng của một số cộng đồng đồng bào dân tộc tỉnh Hòa Bình | TS. Phạm Phương Nam | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 14/2017 | 2017 |
| 59 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến công tác tạo quỹ đất phát triển cơ sở hạ tầng và chỉnh trang đô thị trên địa bàn thành phố nam Định, tỉnh Nam Định | PGS.TS. Nguyễn Thanh Trà (đồng tác giả) | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 17/2017. | 2017 |
| 60 | Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp cho công tác tạo quỹ đất của thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Số 5/2017 | 2017 |
| 61 | Hiệu quả sử dụng đất tích tụ để trồng hai vụ lúa ở Nam Định | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Số 2/2017 | 2017 |
| 62 | Đánh giá tình hình sản xuất và đời sống của người dân tái định cư thủy điện Sơn La tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà (đồng tác giả) | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Số 3+4/2017 | 2017 |
| 63 | Đánh giá tình hình tặng cho quyền sử dụng đất ở trên địa bàn huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh | KS. Vũ Thanh Biển(đồng tác giả) | Khoa học đất | 2017 |
| 64 | A Study of the Factors Affecting the Creation of Land Funds in Thai Nguyen City, Thai Nguyen province, Vietnam Journal of Agriculture Science | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt nam | 2017 |
| 65 | Nghiên cứu việc thực hiện quyền của người sử dụng đất trên địa bàn huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà | Tạp chí Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn | 2017 |
| 66 | Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác tạo quỹ đất thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà (đồng tác giả) | Tạp chí Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn | 2017 |
| 67 | Factors affecting residential land price in Dien Bien Phu city, Dien Bien province | TS. Phan Thị Thanh Huyền (đồng tác giả) | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam | 2017 |
| 68 | Nghiên cứu giá đất ở trên địa bàn huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội | TS. Phan Thị Thanh Huyền | Tạp chí Khoa học và công nghệ - ĐH Thái Nguyên | 2017 |
| 69 | Đánh giá đời sống và việc làm của người dân bị thu hồi đất thực hiện dự án tái định cư xã Hồng Tiến, thị xã Phổ yên, tỉnh Thái Nguyên | ThS Ngô Thị Hà (đồng tác giả) | Khoa học đất | 2017 |
| 70 | Đánh giá việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới ở huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hóa | TS. Trần Trọng Phương | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 2017 |
| 71 | Đánh giá hiệu quả sử dụng đất theo hướng nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn huyện Mỹ Đức , Thành phố Hà Nội | TS. Trần Trọng Phương, PGS.TS. Đỗ Nguyên Hải | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 8, kỳ 1/2017 | 2017 |
| 72 | Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp và đề xuất một số giải pháp phát triển nông nghiệp đô thị sinh thái ở huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội | TS. Trần Trọng Phương | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 9, kỳ 2/2017 | 2017 |
| 73 | Nghiên cứu ảnh hưởng của đô thị hoá đến sản xuất nông nghiệp, đời sống và việc làm của hộ nông dân tại huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2015 | TS. Trần Trọng Phương, TS. Ngô Thanh Sơn | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 9, kỳ 1/2017 | 2017 |
| 74 | Ứng dụng phần mềm QH software tích hợp dữ liệu không gian và dữ liệu thuộc tính trong công tác điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình | ThS Nguyễn Đình Trung, TS. Trần Trọng Phương | Khoa học công nghiệp Nông nghiệp Việt Na | 2017 |
| 75 | Đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ | TS. Trần Trọng Phương, PGS.TS. Đỗ Thị Tám | Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn số | 2017 |
| 76 | Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất của các tổ chức do nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất trên địa bàn huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương | TS. Trần Trọng Phương | Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 2017 |
| 77 | Thành lập bản đồ nguy cơ xói mòn đất nông nghiệp bằng kỹ thuật phân tích không gian của GIS huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ | TS. Nguyễn Thị Thu Hiền, TS. Trần Quốc Vinh | Khoa học Nông nghiệp Việt Nam | 2017 |
| 78 | Giải pháp hoàn thiện việc thực hiện quyền của người sử dụng đất tại thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương | TS. Trần Trọng Phương | Khoa học và phát triển | 2017 |
| 79 | Đánh giá tình hình quản lý sử dụng đất của các tổ chức kinh tế được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương | TS. Trần Trọng Phương | Khoa học Công nghệ nông nghiệp Việt Nam | 2017 |
| 80 | Xây dựng bản đồ trực tuyến vùng sản xuất vải VietGAP huyện Thanh Hà tỉnh Hải Dương | ThS Nguyễn Đức Lộc, TS. Trần Trọng Phương | Tạp chí Nông nghiệp và PTNT | 2017 |
| 81 | Đánh giá tình hình thực hiện quyền của người sử dụng đất tại huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội | TS. Trần Trọng Phương | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 10, kỳ 2/2017 | 2017 |
| 82 | Phát triển nền nông nghiệp ven đô theo hướng nông nghiệp đô thị sinh thái trong quá trình đô thị hóa ở thành phố Hà Nội | TS. Trần Trọng Phương | Tài nguyên và Môi trường, số 10/2017 | 2017 |
| 83 | Land Use Changes and Its Interaction among Soil, Water Resources, and Rural Livelihood in Hoa Binh province | TS. Trần Trọng Phương, TS. Ngô Thanh Sơn | Khoa học Nông nghiệp Việt Nam | 2017 |
| 84 | Tác động của đô thị hóa đến người dân sau khi bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội | TS. Trần Trọng Phương | Tài nguyên và Môi trường số 04/2017 | 2017 |
| 85 | Hiệu quả kinh tế của mô hình chuyển đổi đất lúa sang nuôi ghép các loại cá huyện Ý Yên, Nam Định | PGS.TS. Hoàng Thái Đại, ThS Nguyễn Thị Giang | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường | 2017 |
| 86 | Ứng dụng mô hình toán về lan truyền ẩm để xác định chế độ tưới nhỏ giọt cho cà chua vụ đông vùng Gia lâm, hà nội | TS. Ngô Thị Dung, PGS.TS. Nguyễn Văn Dung, PGS.TS. Hoàng Thái Đại, ThS Nguyễn Thị Giang | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam,năm 2017, tập 15, số 4; 390-399 | 2017 |
| 87 | Đánh giá hiệu quả kinh tế xã hội của một số mô hình chuyển đổi đất lúa sang nuôi trồng thủy sản tại huyện Trực Ninh, tỉnh Nam ĐỊnh | ThS Vũ Thị Xuân, PGS.TS. Hoàng Thái Đại, ThS Nguyễn Thị Giang | Tạp chí Kinh tế sinh thái | 2017 |
| 88 | Đánh giá sự tương quan giữa các yếu tố địa lý và biến động sử dụng đất tại lưu vực sông Nậm Rốm, tỉnh Điện Biên | TS. Ngô Thanh Sơn, TS. Trần Trọng Phương | Tạp chí Khoa học công nghệ Nông nghiệp Việt Nam, Vol 3, 71-78 | 2017 |
| 89 | Evaluating Soil Erosion and Nutrient Depletion on Land Use Types Intercropped with Macadamia in Tuy Duc District, Dak Nong Province | PGS.TS. Nguyễn Văn Dung | Tạp chí Khoa Học Nông nghiệp Việt Nam | 2017 |
| 90 | Land use management and their impacts on efficiency of agricultural land use in Son Tay town, Hanoi city | PGS.TS. Đỗ Thị Tám | Khoa học Nông nghiệp Việt Nam | 2017 |
| 91 | Đánh giá tình hình thực hiện nội dung quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam | TS. Đỗ Văn Nhạ | Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 2017 |
| 92 | Nghiên cứu, đánh giá quản lý sử dụng đất theo phương án quy hoạch đến năm 2020, huyên Nam Sách, tỉnh Hải Dương | PGS.TS. Nguyễn Quang Học | Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn | 2017 |
| 93 | Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá | TS. Đỗ Văn Nhạ | Khoa học đất | 2017 |
| 94 | Nghiên cứu ảnh hưởng của quy hoạch sử dụng đất đến giá đất tại dự án khu đô thị Bắc sông Cấm, thành phố Hải Phòng | PGS.TS. Đỗ Thị Tám (đồng tác giả) | Khoa học đất số 49 | 2017 |
| 95 | Đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên | ThS Nguyễn Quang Huy | Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn | 2017 |
| 96 | Nghiên cứu đặc tính lý, hóa học của các nhóm đất chính ở Phú Thọ | ThS Nguyễn Quang Huy | Nông nghiệp và phát triển Nông thôn | 2017 |
| 97 | Đánh giá việc thực hiện một số quyền sử dụng đất trên địa bàn thị xã Từ sơn, tỉnh Bắc Ninh | PGS.TS. Đỗ Thị Tám (đồng tác giả) | Tạp chí Khoa học nông nghiệp Việt Nam | 2017 |
| 98 | Nghiên cứu ảnh hưởng của quy hoạch sử dụng đất đến giá đất tại dự án khu đô thị Hồ Sen - Cầu Rào 2, thành phố Hải Phòng | PGS.TS. Đỗ Thị Tám, TS. Trần Trọng Phương | Tạp chí Khoa học đất | 2017 |
| 99 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu | TS. Đỗ Văn Nhạ | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 2017 |
| 100 | Đánh giá tình hình thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên | PGS.TS. Đỗ Thị Tám, (đồng tác giả) | Khoa học và công nghệ. Đại học Thái Nguyên | 2017 |
| 101 | Đánh giá mức độ thoái hoá đất kỳ đầu tình Thái Bình | TS. Phan Quốc Hưng , ThS Vũ Thị Xuân Hương | Tạp chí Nông nghiệp và PTNT 7/2016, tr. 26-34 | 2016 |
| 102 | Nghiên cứu sản xuất phân hữu cơ sinh học từ hỗn hợp phân gà và phế liệu sợi bông theo phương pháp bán hảo khí cải tiến | PGS.TS. Đỗ Nguyên Hải | Tạp chí Khoa học đất | 2016 |
| 103 | Đánh giá ảnh hưởng của ô nhiễm kim loại nặng (Cu, Pb, Zn) do hoạt động công nghiệp đến tính chất đất nông nghiệp khu vực ven Hà Nội | PGS.TS. Phan Quốc Hưng | Tạp chí Khoa học đất | 2016 |
| 104 | Sử dụng vi sinh vật cải thiện khả năng của thực vật trong xử lý đất ô nhiễm chì, đồng, kẽm | PGS.TS. Phan Quốc Hưng, GS.TS. Nguyễn Hữu Thành | Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn, số tháng 10/2016, trang 134-140 | 2016 |
| 105 | Tình hình quản lý sử dụng đất nông lâm trường ở Lào Cai | PGS.TS. Cao Việt Hà | Tạp chí Khoa học đất | 2016 |
| 106 | Thực trạng sử dụng đất bãi bồi ven sông Hồng tỉnh Phú Thọ | ThS Hoàng Thị Hương , PGS.TS. Cao Việt Hà | Tạp chí Khoa học đất | 2016 |
| 107 | Thực trạng xói mòn đất do mưa ở tỉnh Bắc Kạn | GS.TS. Nguyễn Hữu Thành | Khoa học đất số 48 | 2016 |
| 108 | Đánh giá chất lượng nhóm đất phù sa ở xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình | TS. Luyện Hữu Cử | Tạp chí Khoa học đất | 2016 |
| 109 | Đánh giá tính chất và mức độ ô nhiễm đất nông nghiệp thuộc lưu vực sông Nhuệ tại huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam | TS. Phan Quốc Hưng | Tạp chí Khoa học nông nghiệp Việt Nam, số 11, tập 14, trang 1741-1752 | 2016 |
| 110 | ứng dụng công nghệ viễn thám và hệ thống thông tin địa lí nghiên cứu thay đổi nhiệt độ bề mặt 12 quận nội thành, thành phố Hà Nội giai đoạn 2005 - 2015 | ThS Nguyễn Đức Thuận, TS. Phạm Văn Vân | khoa học Nông nghiệp Việt Nam, số 8, tr. 1219-1230 | 2016 |
| 111 | Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện dự án đường Tl287 đoạn qua địa bàn huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh | TS. Phạm Văn Vân, PGS.TS. Đỗ Thị Tám, TS. Nguyễn Thị Thu Hiền |  | 2016 |
| 112 | Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý để xây dựng cơ sở dữ liệu chất lượng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ | TS. Phạm Văn Vân, ThS Nguyễn Đức Thuận | Khoa học đất | 2016 |
| 113 | Ứng dụng công nghệ WEBGIS xây dựng hệ thống cung cấp thông tin giá đất thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội | TS. Lê Thị Giang | Khoa học đất | 2016 |
| 114 | Ứng dụng chỉ số NDVI để xác định diện tích đất trồng lúa tại huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định năm 2016 | ThS Nguyễn Đức Thuận | Khoa học đất | 2016 |
| 115 | Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá biến động thảm phủ rừng giai đoạn 2010-2015 huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh | TS. Trần Quốc Vinh | Khoa học đất | 2016 |
| 116 | Xây dựng bản đồ đơn vị đất đai và đánh giá thích hợp đất sản xuất nông nghiệp khu vực ven đô thành phố Hà Tĩnh(Lượt xem: 2) | TS. Trần Quốc Vinh | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam tập 14, số 3:409-421 | 2016 |
| 117 | Simulating yield response of maize to climate change with Aquacrop model for improved land use planning in Northwest Vietnam | TS. Lê Thị Giang, TS. Nguyễn Đình Công | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, số 10, 2016 | 2016 |
| 118 | Đánh giá khả năng ứng dụng mô hình hồi quy logistic đa thức để thành lập bản đồ đất tỉnh Bắc Ninh | KS. Đoàn Thanh Thủy, TS. Lê Thị Giang | khoa học Nông nghiệp Việt Nam, số 4, tr.629-634 | 2016 |
| 119 | Ứng dụng GIS và Viễn thám trong giám sát biến động diện tích rừng huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2005-2015 | TS. Lê Thị Giang | Khoa học và công nghệ Lâm nghiệp, số 4, 2016 | 2016 |
| 120 | Thực trạng công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Uông Bí, tỉnh Quản Ninh. | Phạm Văn Vân  Vũ Thị Thu Hương | Tạp chí Khoa học nông nghiệp Việt Nam. | 2016 |
| 121 | Đánh giá khả năng ứng dụng mô hình hồi quy logistic đa thức để thành lập bản đồ đất tỉnh Bắc Ninh | Đoàn Thanh Thủy  Lê Thị Giang | Tạp chí Khoa học nông nghiệp Việt Nam số 3/2016 | 2016 |
| 122 | Sự biến động của các hợp chất Nitơ hữu cơ trong quá trình ủ phân hữu cơ với sự có mặt của trùn quế | TS. Nguyễn Thu Hà, ThS Nguyễn Văn Thao, ThS Nguyễn Thị Lan Anh | Khoa học đất | 2016 |
| 123 | Bước đầu nghiên cứu bón phân đạm cho cỏ voi lai VA06 trên đất xám bạc màu Vĩnh Phúc | PGS.TS. Nguyễn Như Hà | Khoa học đất số 48,tr.46-48 | 2016 |
| 124 | Ảnh hưởng của các mức đạm, lân, kali đến cây cà chua trồng trên giá thể hữu cơ | ThS Nguyễn Văn Thao, TS. Nguyễn Thu Hà, PGS.TS. Đỗ Nguyên Hải | Khoa học Nông nghiệp Việt Nam tập 14,số 8 năm 2016 | 2016 |
| 125 | Ảnh hưởng của phân bó chứa Ca, S, B đến sinh trưởng và năng suất cây Hồ Tiêu trên đất xám tại Phú Giáo, Bình Dương. | ThS Nguyễn Văn Thao, PGS.TS. Đỗ Nguyên Hải, TS. Nguyễn Thu Hà | Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 18 năm 2016, trang 112-118 | 2016 |
| 126 | Đánh giá hiệu quả của các dạng phân ure khác nhau tới cây su hào | TS. Nguyễn Thu Hà, ThS Nguyễn Thị Lan Anh | Khoa học đất | 2016 |
| 127 | Hiệu lực trực tiếp của phân vô cơ đa lượng đối với cây ngô trên đất đỏ vàng tại Sơn La | PGS.TS. Nguyễn Như Hà | Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, số 17 năm 2016, trang 53-57 | 2016 |
| 128 | Hiệu lực của phân lân và kali trên đất đỏ vàng tại tỉnh Sơn La | PGS.TS. Nguyễn Như Hà | Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, số 18 năm 2016, trang 53-57 | 2016 |
| 129 | Nghiên cứu thảo luận về hiện trạng rèn luyện thể dục thể thao của sinh viên miền Bắc Việt Nam | ThS Ngô Thị Hà(đồng tác giả) | Tạp chí Giáo dục Phương Đông | 2016 |
| 130 | Thực trạng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. | TS. Phan Thị Thanh Huyền | Tạp chí Khoa học và Công nghệ ĐH Thái Nguyên,Số 03/1, Tập 148, Tr. 161 - 166. | 2016 |
| 131 | Đánh giá tình hình giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai tại huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên | TS. Phan Thị Thanh Huyền | Khoa học đất số 47 | 2016 |
| 132 | Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai. | TS. Phan Thị Thanh Huyền | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, số 21-227, tr. 16-18 | 2016 |
| 133 | Thực trạng tích tụ đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà | Tạp chí Khoa học đất, số 47-2016, tr 126 | 2016 |
| 134 | Tăng cường quản lý, sử dụng đất đai tại các nông, lâm trường | KS. Vũ Thanh Biển (đồng tác giả) | Tạp chí , Tài nguyên và Môi trường, 5/235 tháng 3. Trang. 11-13 | 2016 |
| 135 | Đánh giá công tác đấu giá quyền sử dụng đất tại huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định giai đoạn 2011 – 2015 | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà (đồng tác giả) | Khoa học đất | 2016 |
| 136 | Đánh giá tình hình chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên | TS. Phan Thị Thanh Huyền | Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, tập 14, số 6, tr. 900-906 | 2016 |
| 137 | Tác động của công tác tạo quỹ đất đến phát triển kinh tế-xã hội thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010-2015. | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà | Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Số 21/2016 (135-142) | 2016 |
| 138 | Đánh giá thực trạng phát triển quỹ đất tại thành phố Yên Bái - tỉnh Yên Bái. | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà (đồng tác giả) | Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Số 19/2016 (10-27) | 2016 |
| 139 | Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý chất lượng đất nông nghiệp huyện Lập Thạch tỉnh Vĩnh Phúc | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà (đồng tác giả) | Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Số 15/2016 (11-28) | 2016 |
| 140 | Đánh giá hoạt động của Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang | TS. Phan Thị Thanh Huyền | Khoa học Đất | 2016 |
| 141 | Quản lý, sử dụng đất nông, lâm trường dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình – Nghiên cứu tại công ty TNHH MTV Lâm nghiệp – Hòa Bình | TS. Phạm Phương Nam | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 2016 |
| 142 | Một số yếu ảnh hưởng đến công tác phát triển quỹ đất thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà(đồng tác giả) | Tạp chí Khoa học đất | 2016 |
| 143 | Đánh giá công tác giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về bồi thường, hỗ trợ tái định cư tại thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang | TS. Phạm Phương Nam | Khoa học đất | 2016 |
| 144 | Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức trên địa bàn thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang | TS. Phan Thị Thanh Huyền(đồng tác giả) | Khoa học đất | 2016 |
| 145 | Thực trạng và một số giải pháp tăng cường quản lý và sử dụng đất nông lâm trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên | ThS Nguyễn Thị Thu Hương(đồng tác giả) | Khoa học đất | 2016 |
| 146 | Công tác quản lý sử dụng đất của các tổ chức kinh tế: Nghiên cứu trường hợp huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh | TS. Phan Thị Thanh Huyền (đồng tác giả) | Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 21, tr. 18 - 23 | 2016 |
| 147 | Quy định mới về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất | TS. Phạm Phương Nam | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường | 2016 |
| 148 | Đánh giá ảnh hưởng của việc thu hồi đất nông nghiệp xây dựng khu trung tâm hành chính tỉnh Cao Bằng đến sinh kế của người dân | TS. Phan Thị Thanh Huyền | Nông nghiệp và PTNT | 2016 |
| 149 | Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chuyển quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình cá nhân trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh | ThS Nguyễn Thị Thu Hương (đồng tác giả) | Khoa học và công nghệ | 2016 |
| 150 | Về vai trò của giới trong chuỗi giá trị ngô tại xã Mường Thải, Sơn La | ThS Nguyễn Khắc Việt Ba (đồng tác giả) | Kinh tế và dự báo Số 4/2016 (51-53) | 2016 |
| 151 | Đánh giá tình hình thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội | PGS.TS. Đỗ Thị Tám | Tạp chí Khoa học đất Số 47 | 2016 |
| 152 | Đánh giá công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Khu đô thị Phú Mỹ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi | PGS.TS. Đỗ Thị Tám | Tạp chí Khoa học đất Số 47 | 2016 |
| 153 | Thực trạng và ảnh hưởng của công tác dồn điền đổi thửa đến quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam | TS. Đỗ Văn Nhạ (đồng tác giả) | Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn số 12/2016 | 2016 |
| 154 | Đánh giá thực trạng sử dụng đất nông nghiệp theo hướng hàng hoá trên địa bàn huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam | TS. Đỗ Văn Nhạ | Khoa học và phát triển tập 14 số 5 | 2016 |
| 155 | Đánh giá tình hình thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa | PGS.TS. Đỗ Thị Tám (đồng tác giả) | Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn số 20 | 2016 |
| 156 | Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại huyện Thọ Xuân tỉnh Thanh Hóa. | PGS.TS. Đỗ Thị Tám (đồng tác giả) | Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn số 16 | 2016 |
| 157 | Tính chất một số đất chính của huyện Hatxaifong, thủ đô Viêng Chăn, cộng hòa dân chủ nhân dân Lào | PGS.TS. Nguyễn Quang Học | Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, số 24 năm 2016 | 2016 |
| 158 | Đánh giá tình hình thực hiện chính sách đất đai tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh | PGS.TS.Đỗ Thị Tám | Khoa học đất | 2016 |
| 159 | Thực trạng và ảnh hưởng của công tác dồn điền đổi thửa đến sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội | TS. Đỗ Văn Nhạ | Khoa học đất | 2016 |
| 160 | Thực trạng và hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định | ThS Nguyễn Khắc Việt Ba (đồng tác giả) | Khoa học đất | 2016 |
| 161 | Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn Ân Thi, tỉnh Hưng Yên | TS. Đỗ Văn Nhạ | Khoa học Nông nghiệp Việt Nam | 2016 |
| 162 | Thực trạng công tác dồn điền đổi thửa và ảnh hưởng của nó đến sản xuất nông nghiệp của hộ nông dân ở huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An | ThS Nguyễn Khắc Việt Ba | Khoa học đất | 2016 |
| 163 | Đánh giá hiệu quả của một số mô hình sử dụng đất sản xuất nông nghiệp hàng hoá trên địa bàn huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh | TS. Đỗ Văn Nhạ (đồng tác giả) | Khoa học và phát triển, số 9 | 2016 |
| 164 | Thực trạng và vai trò của công tác dồn điền đổi thửa với quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam | TS. Đỗ Văn Nhạ (đồng tác giả) | Nông nghiệp và phát triển nông thôn | 2016 |
| 165 | Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện dự án đường Tl287 đoạn qua địa bàn huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh | PGS.TS. Đỗ Thị Tám | Khoa học đất số 47 | 2016 |
| 166 | Đánh giá tình hình thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội | PGS.TS. Đỗ Thị Tám | Khoa học đất số 47 | 2016 |
| 167 | Đánh giá tình hình thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa | PGS.TS. Đỗ Thị Tám | Nông nghiệp và PTNT | 2016 |
| 168 | Đánh giá công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Khu đô thị Phú Mỹ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi | PGS.TS. Đỗ Thị Tám | Khoa học đất số 47 | 2016 |
| 169 | Đánh giá tình hình thực hiện chính sách đất đai tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh | PGS.TS. Đỗ Thị Tám | Khoa học đất số 48 | 2016 |
| 170 | Nghiên cứu ảnh hưởng của quy hoạch sử dụng đất đến giá đất tị dự án khu đô thị Bắc Sông Cấm, thành phố Hải Phòng | PGS.TS. Đỗ Thị Tám (đồng tác giả) | Khoa học đất số 49 | 2016 |
| 171 | Ứng dụng viễn thám và kiến thức bản địa đánh giá biến động lớp phủ tại thượng nguồn lưu vực Sông Mã, Tây Bắc, Việt Nam. | TS. Ngô Thanh Sơn, ThS Nguyễn Đức Lộc | Tạp chí Khoa học đất | 2016 |
| 172 | Mô hình toán về lan truyền ẩm và năng suất cà chua do tưới nhỏ giọt trên đất phù sa sông Hồng | TS. Ngô Thị Dung, PGS.TS. Nguyễn Văn Dung, PGS.TS. Hoàng Thái Đại, Lê Đức Vĩnh | Tạp chí Khoa học đất số 48, tr.29-35 | 2016 |
| 173 | Đánh giá hiệu quả kinh tế của mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững tại xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc | PGS.TS. Hoàng Thái Đại | Tạp chí Kinh tế sinh thái | 2016 |
| 174 | Một số kết quả ban đầu về hiệu quả kinh tế và sinh thái của cơ cấu cây trồng theo hướng nông nghiệp bền vững tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. | PGS.TS. Hoàng Thái Đại | Tạp chí Kinh tế sinh thái số 51, năm 2016 Trang 22-29 | 2016 |
| 175 | Nghiên cứu ứng dụng phương pháp đo GPS động xử lý sau thành lập lưới khống chế địa chính | ThS Nguyễn Đức Lộc | Tạp chí Khoa học Số 4 (03/2016), trang 48-54 | 2016 |
| 176 | Thực trạng công tác dồn điền đổi thửa và ảnh hưởng của nó đến sản xuất nông nghiệp của hộ nông dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên | PGS.TS. Nguyễn Khắc Thời, ThS Nguyễn Khắc Việt Ba | Khoa học đất | 2016 |
| 177 | Thực trạng và định hướng sử dụng đất nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định | PGS.TS. Trần Trọng Phương | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 10/2016, tr.64-70 | 2016 |
| 178 | A pplying logistic regression model to analyze the relationship between land use change and natural – social factors: A case study in Tien Yen district, Quang Ninh Province | TS. Nguyễn Thị Thu Hiền, ThS Nguyễn Khắc Việt Ba | Tạp chí KH Nông nghiệp Việt Nam Tập 14, số 10: 1530 - 1539 | 2016 |
| 179 | Ứng dụng công nghệ GPS xây dựng lưới khống chế địa chính phục vụ công tác xây dựng bản đồ địa chính tại xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang | ThS Nguyễn Đức Lộc | Tạp chí Khoa học Trường Đại học Tây Bắc | 2016 |
| 180 | Nghiên cứu tác động của đô thị hóa đến sinh kế của người dân bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội | TS. Trần Trọng Phương | Khoa học đất | 2016 |
| 181 | Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp huyện Đoan Hùng,tỉnh phú thọ | Phan Văn Khuê, Nguyễn Văn Dung, Nguyễn Xuân Thành | Khoa học đất số 47, trang 84-89 | 2016 |
| 182 | Thực trạng công tác dồn điền đổi thửa và ảnh hưởng của nó đến sản xuất nông nghiệp của hộ nông dân ở huyện Đô Lương - tỉnh Nghệ An | Nguyễn Khắc Thời, Nguyễn Đình Thắng, Nguyễn Khắc Việt Ba | Tạp chí khoa học đất N047-2015 | 2015 |
| 183 | Chương trình máy tính bình sai lưới độ cao | Nguyễn Đức Lộc, Nguyễn Khắc Năng, Nguyễn Thị Thu Hiền, Nguyễn Đình Trung | Tạp chí khoa học và phát triển. Tập 13, số 2-2015 | 2015 |
| 184 | Tính bền vững của loại sử dụng đất nông nghiệp huyện Thạch Thất | Nguyễn Hữu Thành và nnk | Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn | 2015 |
| 185 | Định hướng phát triển các vùng chuyên canh nông nghiệp huyện Lục ngạn tỉnh Bắc GIang | Vũ thị Thương, Cao Việt Hà, Vũ Năng Dũng | Tạp chí Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn.Số 16 năm 2015, trang 3-10 | 2015 |
| 186 | Sổ tay điều tra, phân loại, lập bản đồ đất và đánh giá đất đai | Luyện Hữu Cử và nnk | Nhà xuất bản Nông nghiệp | 2015 |
| 187 | Thực trạng thoái hóa đất tỉnh Thanh Hóa và các giải pháp phục hồi. Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia “Đất Việt Nam-Hiện trạng sử dụng và thách thức” | Luyện Hữu Cử và nnk | Nhà xuất bản Nông nghiệp | 2015 |
| 188 | Nghiên cứu thực trạng quản lý môi trường và định hướng bảo vệ môi trường tại huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh | Luyện Hữu Cử và nnk | Tạp chí Khoa học Đất số 45 | 2015 |
| 189 | Tính bền vững của các loại sử dụng đất nông nghiệp huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. | Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Văn Hùng, Hoàng Quốc Việt | Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn. Số 14/2015, trang 18-26. | 2015 |
| 190 | Ứng dụng phần mềm Vilis phục vụ công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội | Trần Quốc Vinh | Tạp chí Khoa học đất Việt nam, số 45/2015. ISSN: 0868-3743 | 2015 |
| 191 | Tích hợp GIS và đánh giá đa chỉ tiêu (MCE) trong xác định đất thích hợp trồng vải thiều huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang | Lê Thị Giang | Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Số 2, 2015 | 2015 |
| 192 | Nghiên cứu ảnh hưởng của chế phẩm vi sinh đến chất lượng phân ủ từ rác thải sinh hoạt | Nguyễn Văn Thao (đồng tác giả) | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn số 9/2015 | 2015 |
| 193 | Ảnh hưởng của tỷ lệ trộn rơm ủ và đất phù sa đến năng suất dưa chuột trồng trong chậu | Nguyễn Văn Thao (tác giả) | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn số 15/2015 | 2015 |
| 194 | Giải pháp cho sử dụng phân bón trong canh tác nông nghiệp có hiệu quả cao, an toàn môi trường và chất lượng sản phẩm | Nguyễn Như Hà (tác giả) | Hội nghị Phân bón và hóa chất trong canh tác nông nghiệp- Bộ NN&PTNT | 2015 |
| 195 | Nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả dồn điền đổi thửa tại huyện Phú Xuyên - thành phố Hà Nội | Hoàng Thái Đại, Nguyễn Danh Công, Nguyễn Thị Giang, Vũ Thị Xuân | Tạp chí Kinh tế sinh thái Số 48, trang 51-58, Tháng 4 năm 2015 | 2015 |
| 196 | Đánh giá công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất tại một số dự án trên địa bàn thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng | Hoàng Thái Đại, Hà Thị Huệ, Nguyễn Thị Giang, Vũ Thị Xuân | Tạp chí Kinh tế sinh thái Số 48, trang 42-50, Tháng 4 năm 2015 | 2015 |
| 197 | Một số kết quả thực hiện công tác dồn điền đổi thửa tỉnh Nam Định | Nguyễn Tuấn Hùng, Hoàng Thái Đại, Vũ Thị Xuân | Tạp chí Kinh tế sinh thái Số 48, trang 33-41, Tháng 4 năm 2015 | 2015 |
| 198 | Hiệu quả sử dụng đất của nông hộ sau tích tụ đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định | Hồ Thị Lam Trà  (đồng tác giả) | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Số 19 | 2015 |
| 199 | Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La | TS. Phan Thị Thanh Huyền (đồng tác giả) | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 14 | 2015 |
| 200 | Du lịch theo hướng sinh thái và cộng đồng tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, thực trạng và giải pháp sử dụng đất | PGS.TS. Nguyễn Thanh Trà  (đồng tác giả) | Tạp chí khoa học và phát triển | 2015 |
| 201 | Mô hình Hedonic và phần mềm cho bài toán xác định giá đất, các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất. | Th.S.Bùi Nguyên Hạnh  (đồng tác giả) | Tạp chí Khoa học và phát triển | 2015 |
| 202 | Kết quả thực hiện dồn điền đổi thửa trên địa bàn tỉnh Nam Định | TS. Phạm Phương Nam,  PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà | Tạp chí Khoa học & Phát triển, tập 13, số 6 | 2015 |
| 203 | Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án khu công nghiệp Yên Bình I trên địa bàn huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. | TS. Phan Thị Thanh Huyền (đồng tác giả) | Tạp chí Khoa học đất số 45 | 2015 |
| 204 | Đánh giá việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương | TS. Phan Thị Thanh Huyền (đồng tác giả) | Tạp chí Khoa học đất số 46 | 2015 |
| 205 | Đánh giá thực trạng giải quyết khiếu nại tố cáo về đất đai trên địa bàn thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh. | PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà,  TS. Phan Thị Thanh Huyền | Tạp chí Khoa học đất, Số 46 | 2015 |
| 206 | Đánh giá công tác giao đất và cho thuê đất trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. | TS. Phan Thị Thanh Huyền (đồng tác giả) | Tạp chí Khoa học và công nghệ ĐH Thái Nguyên | 2015 |
| 207 | Quy định mới về quản lý, sử dụng đất trồng lúa | TS. Phạm Phương Nam | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường | 2015 |
| 208 | Nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng đất nông nghiệp | TS. Phạm Phương Nam | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường | 2015 |
| 209 | Nâng cao hiệu quả giao đất,cho thuê đất phù hợp với chế độsở hữu toàn dân về đất đai | TS. Phan Thị Thanh Huyền (đồng tác giả) | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường | 2015 |
| 210 | Miễn, giảm tiền sử dụng đất khi công nhận quyền sử dụng đất ở có nguồn gốc được giao không đúng thẩm quyền | TS. Phạm Phương Nam | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường | 2015 |
| 211 | Giải pháp hạn chế khiếu nại, tranh chấp đất đai taị các nông, lâm trường quốc doanh | TS. Phan Thị Thanh Huyền (đồng tác giả) | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường | 2015 |
| 212 | Công tác thanh tra, khiếu nại, tranh chấp đất đai | TS. Phan Thị Thanh Huyền (đồng tác giả) | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường | 2015 |
| 213 | Công tác tạo quỹ đất tại Cộng hòa Bulgaria | TS. Phạm Phương Nam (đồng tác giả) | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường | 2015 |
| 214 | Bàn về năng lực quản lý đất đai cấp xã tại Huyện Lục Ngạn – tỉnh Bắc Giang | TS. Nguyễn Thị Thu Hương (đồng tác giả) | Tạp chí Tài nguyên và Môi trường | 2015 |
| 215 | Đánh giá tác động thực hiện dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến giá trị đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên | Nguyễn Quang Học  (đồng tác giả) | Khoa học Đất | Số 45/2015 |
| 216 | Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An | Đỗ Thị Tám  (đồng tác giả) | Khoa học đất | 2015 |
| 217 | Đánh giá tình hình thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Xuân Trường, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. | Đỗ Thị Tám  (đồng tác giả) | Khoa học đất | 2015 |
| 218 | Đánh giá công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án khu công nghiệp Đa Hội, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh | Đỗ Thị Tám  (đồng tác giả) | Khoa học đất | 2015 |
| 219 | Thực trạng và định hướng phát triển hệ thống điểm dân cư huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Ninh theo hướng xây dựng nông thôn mới. | Đỗ Thị Tám  (đồng tác giả) | Khoa học và Công nghệ, ĐH Thái Nguyên | 2015 |
| 220 | Bố trí sử dụng đất của tỉnh Nam Định để thích ứng với biến đổi khí hậu. | Nguyễn Thị Vòng  (đồng tác giả) | Khoa học và Phát triển | Số 6 /2015 |
| 221 | Integration of landslide susceptibility into land use planning (LUP) in Mai Chau District, HoaBinhProvince | Đỗ Văn Nhạ | Khoa học và phát triển | Số 8 / 2015 |
| 222 | Landslide susceptibility in Mai Chau District, Hoa Binh Province, Viet Nam | Đỗ Văn Nhạ  (đồng tác giả) | Khoa học và phát triển | Số 3 / 2015 |
| 223 | Damage of landslide on land use from 2000 to 2010 in Maichau District, Hoabinh Province, Vietnam | Đỗ Văn Nhạ | Khoa học và phát triển | Số 2 /2015 |
| 224 | Đánh giá việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất để triển khai một số dự án tại huyện Vân Đồn, Quảng Ninh | Đỗ Thị Tám  (đồng tác giả) | Khoa học và phát triển | 2015 |
| 225 | Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất của các tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn huyện Mê Linh, tp Hà Nội | Đỗ Thị Tám  (đồng tác giả) | Khoa học và phát triển | 2015 |
| 226 | Xây dựng bản đồ đơn vị đất đai huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương | Nguyễn Thị Vòng  (đồng tác giả) | Nông nghiệp và PTNT | Số 01 /2015 |
| 227 | Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững huyện Khoái Châu Hưng Yên | Nguyễn Quang Học | Nông nghiệp và PTNT | Số 10/2015 |
| 227 | Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới: Nghiên cứu trường hợp xã An Lâm, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương | Nguyễn Quang Huy, Đỗ Văn Nhạ | Nông nghiệp và PTNT | Số 3+4 /2015 |
| 228 | Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa- Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp. | Đỗ Thị Tám  (đồng tác giả) | Nông nghiệp và PTNT | 2015 |